

Số: 54/2023/QĐST-DS

Ninh Hải, ngày 14 tháng 9 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 06 tháng 9 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 123/2023/TLST-DS, ngày 31 tháng 7 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty TNHH S1.

Địa chỉ: Số A N, phường B, thành phố V, tỉnh Nghệ An.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Prart J - Giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: Anh Nguyễn Văn S, sinh năm 1996. Địa chỉ: Số B L, phường P, thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận. Theo giấy ủy quyền số: 01-04/2023/UQ-SVN ngày 01/01/2023.

Bị đơn: Chị Trần Thị Ngọc T, sinh năm 1990. Địa chỉ: Thôn K, xã N, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Chị Trần Thị Ngọc T xác nhận có vay, còn nợ và đồng ý trả Công ty TNHH S1 tổng số tiền tính đến ngày 06/9/2023 là 50.320.000 đồng (*năm mươi triệu ba trăm hai mươi ngàn đồng*), trong đó nợ gốc: 20.000.000 đồng, tiền lãi 7.920.000 đồng, các loại phí: 2.800.000 đồng, phạt vi phạm hợp đồng: 11.200.000 đồng, chi phí mượn xe: 8.400.000 đồng.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn

phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Về án phí:

- Chị Trần Thị Ngọc T phải chịu 1.258.000đ (*một triệu hai trăm năm mươi tám ngàn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm là.

- Công ty TNHH S1 không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. H lại cho Công ty TNHH S1 số tiền 1.247.000đ (*một triệu hai trăm bốn mươi bảy ngàn đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0007642 ngày 25/7/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Ninh Hải.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Ninh Hải;
- Chi cục THADS huyện Ninh Hải;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ; án văn.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Đinh Thị Thành